

Số: 106/2019/QĐ- TA

TN, ngày 14 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 14/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào ở sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định hoãn và mở lại phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 50/01/2019 đối với:

Đào Văn T, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ X, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN; Giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không. Tiền án, tiền sự: không. Văn hóa: 07/12. Con ông Đào Văn S và con bà Vũ Thị T.

Có sự tham gia của:

Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đào Quang Sinh – Chức vụ: Phó trưởng phòng
- Phòng Lao động thương binh và xã hội TP TN

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN: – Chức vụ:
Kiểm sát viên

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đào Văn T** và bản tường trình của **Đào Văn T** thấy như sau: Thịnh nghiện ma túy từ năm 2011, đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn do nghiện ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn số 15/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ. Ngày 08/12/2018, Thịnh đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại heroin. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy

đối với **Đào Văn T** của Trạm y tế phường TD ngày 13/12/2018 xác định **Đào Văn T** có nghiện ma túy loại MET(Ma túy đá). Ngày 10/12/2018, **Đào Văn T** có bản tường trình thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, Công an phường TD, thành phố TN đã lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Thịnh.

Tại phiên họp xem xét, Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố TN có ý kiến: Đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian là từ 14 đến 18 tháng đối với **Đào Văn T**.

Tại phiên họp hôm nay, người bị đề nghị là **Đào Văn T**: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh là hoàn toàn đúng, bản thân anh nghiện ma túy từ năm 2011 đến nay vẫn chưa cai nghiện được. Quá trình lập hồ sơ anh đã được biết và được đọc hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN có ý kiến: Quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Đào Văn T**, quá trình lập hồ sơ, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định hướng dẫn. Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng thủ các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND. Sau khi xem xét hồ sơ và ý kiến trình bày của anh Thịnh, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề nghị Tòa án nhân dân thành phố TN giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Đào Văn T** thời hạn là 14 (mười bốn) tháng.

XÉT THẤY

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đào Văn T** thì thấy:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đào Văn T** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố TN.

- Về thời hiệu: Thực hiện đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thấy: Linh nghiệm ma túy từ năm 2013, đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn do nghiệm ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn số 15/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ. Ngày 08/12/2018, Thịnh đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại MET(Ma túy đá). Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiệm ma túy đối với **Đào Văn T** của Trạm y tế phường TD ngày 13/12/2018 xác định **Đào Văn T** có nghiệm ma túy loại heroin. Ngày 10/12/2018, **Đào Văn T** có bản tường trình thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, Công an phường TD, thành phố TN đã lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Thịnh.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định **Đào Văn T** là : "*Người nghiệm ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiệm*". Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố TN đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Linh là có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TN đối với:

Đào Văn T, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ X, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án. (Đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án).

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành án quyết định: Công an thành phố TN chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TN, tỉnh TN đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TN tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐT BXHTPTN
- VKSND tp TN
- Công an TPTN, CA phường
- Cơ sở TV và ĐT, CNMTT.TN
- UBND phường
- Người bị áp dụng
- Lưu HS

Thẩm phán

Đồng Huy Hưởng

